**BÀI 38: KINH TẾ BẮC MĨ**

**1. Nền nông nghiệp tiên tiến.**

- Nông nghiệp tiên tiến, hiệu quả cao do tự nhiên thuận lợi, áp dụng tiến bộ khoa học – kĩ thuật. Sản xuất nông nghiệp của Hoa Kì và Ca-na-đa chiếm vị trí hàng đầu trên thế giới.

- Phân bố nông nghiệp có sự phân hoá rõ rệt từ bắc xuống nam, từ tây sang đông.

 + Phía Nam Ca-na-da, phía Bắc Hoa Kì trồng nhiều lúa mì; xuống phía nam trồng ngô, lúa mì, chăn nuôi lợn, bò sữa; ven vịnh Mê-hi-cô trồng cây CN nhiệt đới và cây ăn quả.

 + Vùng núi và cao nguyên Hoa Kì chăn thả gia súc, phía tây nam Hoa kì trồng nhiều cây ăn quả (cam,chanh,nho)

Trên sơn nguyên Mê-hi-cô chăn nuôi gia súc lớn, trồng cây CN nhiệt đới.

**BÀI 39: KINH TẾ BẮC MĨ (tiếp theo)**

**2. Công nghiệp chế biến chiếm vị hàng đầu trên thế giới.**

-Bắc Mĩ có nền công nghiệp hiện đại, phát triển cao, trình độ phát triển công nghiệp của ba nước khác nhau.

+ Hoa kì có nền công nghiệp đứng đầu thế giới, công nghiệp chế biến chiếm 80% sản lượng của toàn ngành công nghiệp.

+ Các ngành công nghiệp quan trọng của Ca-na-đa khai thác KS, luyện kim, lọc dầu, hóa chấat....Phân bố phía Bắc Hồ Lớn và duyên hải Đại Tây Dương.

+ Các ngành công nghiệp quan trọng của Mê-hi-cô khai thác dầu khí, quặng, kim loại màu, thực phẩm...Phân bố ở Mê-hi-cô Xi-ti và các TP ven vịnh Mê-hi-cô.

**3. Dịch vụ chiếm tỉ trọng cao trong nền kinh tế.**

- Dịch vụ chiếm tỉ trọng cao trong nền kinh tế.

- Các ngành tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, bưu chính viễn thông, GTVT đóng vai trò quan trọng ở Bắc Mĩ

**4. Hiệp dịnh mậu dịch tự do Bắc Mĩ (NAFTA)**

- Hiệp định mậu dịch tự do Bắc Mĩ (NAFTA) được thông qua năm 1993, gồm Hoa Kì, Ca-na-da, Mê-hi-cô.

- Mục đích: kết hợp thế mạnh của ba nước, tạo nên thị trường chung rộng lớn, tăng sức cạnh tranh trên thị trường thế giới.

- Vai trò của Hoa Kì: Chiếm phần lớn kim ngạch xuất khẩu và vốn đầu tư nước ngoài vào Mê-hi-cô, hơn 80% kim ngạch xuất khẩu của Ca-na-đa.

**BÀI 41: THIÊN NHIÊN TRUNG VÀ NAM MĨ**

**1.Khái quát tự nhiên:**

- Gồm eo đất Trung Mĩ, các quần đảo trong biển Ca-ri-bê và lục địa Nam Mĩ.

- Diện tích: 20,5 triệu km2. Là một không gian địa lí rộng lớn.

**a.Eo đất Trung Mĩ và quần đảo Ăng Ti:**

- Eo đất Trung Mĩ: Có các dãy núi chạy dọc theo eo đất, nhiều núi lửa.

- Quần đảo Ăng Ti là một vòng cung gồm vô số các đảo lớn nhỏ.

- Eo đất Trung Mĩ và quần đảo Ăng Ti nằm trong môi trường đới nóng, quanh năm chịu ảnh hưởng của gió tín phong ở nửa cầu bắc.

**b. Khu vực Nam Mĩ.**

**\* Dãy An Đét ở phía tây:**

- Cao trung bình từ 3000 - 5000m, giữa các dãy núi có nhiều thung lũng và cao nguyên rộng.

- Thiên nhiên thay đổi từ bắc xuống nam, từ thấp lên cao.

**\* Đồng bằng ở giữa:**

- Rất rộng lớn gồm các đồng bằng Ô-ri-nô-cô, A-ma-zôn, Pam-pa, La-pla-ta, là vựa lúa và vùng chăn nuôi lớn của Nam Mĩ.

**\* Các sơng nguuyên ở phía đông:**

- Sơn nguyên Guy-an là miền đồi thấp xen kẽ các thung lũng rộng.

- Sơn nguyên Bra xin bề mặt bị chia cắt có các dãy núi xen kẽ với các cao nguyên, khí hậu nóng ẩm thực vật rậm rạp.

**BÀI 42: THIÊN NHIÊN TRUNG VÀ NAM MĨ (Tiếp theo)**

**2. Sự phân hoá tự nhiên.**

**a. Khí hậu:**

- Do trải dài trên nhiều vĩ độ nên Trung và Nam Mĩ có gần đủ các kiểu khí hậu trên Trái Đất gồm Xích đạo, cận xích đạo, nhiệt đới, cận nhiệt đới, ôn đới. Trong đó khí hậu xích đạo và cận xích đạo chiếm diện tích lớn.

**b. Các đặc điểm khác của môi trường tự nhiên**

Cảnh quan tự nhiên Trung và Nam Mĩ đa dạng, phong phú có sự phân hóa từ Bắc xuống Nam, từ thấp lên cao.

+ Rừng xích đạo xanh quanh năm phát triển ở đồng bằng A-ma-dôn, khí hậu nóng ẩm, mưa quanh năm. Trong rừng có nhiều loại cây gỗ quý, động vật phong phú.

+ Phía Đông eo đất Trung Mĩ và quần đảo Ăng-Ti có rừng rậm nhiệt đới. Phía Tây rừng thưa và xavan phát triển, do có nhiệt độ cao chế độ mưa và ẩm theo mùa, mùa khô kéo dài.

+ Thảo nguyên phân bố ở đồng bằng Pam-pa.

+ Hoang mạc và bán hoang mạc phân bố ở duyên hải phía tây vùng trung An Đét trên cao nguyên Pa-ta-gô-ni.

+ Miền núi An-đet thiên thay đổi phức tạp theo hai chiều từ bắc xuống Nam và từ chân núi lên đỉnh núi.